

Số: 61/QĐ-TA

Bảo Thắng, ngày 12 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG - TỈNH LÀO CAI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Bà **Nguyễn Thị Hoàng L.**

2. *Thư ký phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Thu Nhung

Ngày 12 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 59/QĐ-TA ngày 05/5/2023 đối với:

Họ và tên: **Nguyễn Hữu K**; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 24/01/1980; Số định danh cá nhân: 025080015488; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 7/12; Nguyên quán: **huyện H, tỉnh Phú Thọ**; Hộ khẩu thường trú: **Thôn T, xã T, thành phố L, tỉnh Lào Cai**; Chỗ ở: Không có nơi ở ổn định; Nghề nghiệp: Tự do.

Tiền án: Không; Tiền sự: không.

Nhân thân: Tại Quyết định số 165/QĐ-TA ngày 08/11/2016 của TAND huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc đối với **Nguyễn Hữu K**, thời hạn 12 tháng kể từ ngày 13/9/2016, đến ngày 13/9/2017 **Nguyễn Hữu K** chấp hành xong quyết định.

Tại Quyết định số 35/2021/QĐ-TA ngày 22/4/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc đối với **Nguyễn Hữu K**, thời hạn 15 tháng kể từ ngày 03/3/2021, ngày 17/5/2022 **Nguyễn Hữu K** chấp hành xong quyết định và chưa được xóa tiền sự theo quy định.

Con ông **Nguyễn Tuấn K1** (đã chết) và bà **Bùi Thị Q.**

Hiện **Nguyễn Hữu K** đã được đưa vào Cơ sở cai nghiện ma túy số 1, tỉnh Lào Cai (Địa chỉ: **Thôn L, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai**) từ ngày 06/4/2023; Vắng mặt tại phiên họp và có đơn đề nghị vắng mặt.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông **Nguyễn Ngọc T** - Phó trưởng **phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B**, tỉnh Lào Cai

2. *Đại diện Viện kiểm sát:* Bà **Nguyễn Thanh D** - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

NHẬN THẤY:

Ngày 04/4/2023, Nguyễn Hữu Khuyến bị **Công an xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai** lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng

hình thức “chích”. Kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của **Trạm y tế xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai** cho thấy **Nguyễn Hữu K** dương tính với Heroine. Kết quả xác minh tại địa phương cho thấy **Nguyễn Hữu K** là người nghiện ma túy, không có nơi cư trú ổn định và nhiều lần bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Tại phiên họp, đại diện **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B** đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai áp dụng các quy định của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Luật xử lý vi phạm hành chính 2012 sửa đổi bổ sung năm 2020; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ; xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 đối với **Nguyễn Hữu K**, thời gian đề nghị là **18 tháng đến 24 tháng**.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai phát biểu ý kiến: Kể từ khi thụ lý hồ sơ đến nay, Thẩm phán đều tuân theo trình tự pháp luật trong việc xem xét hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đầy đủ, trình tự phiên họp được thực hiện đúng quy định, nhất trí với đề nghị của **Phòng Lao động TBXH huyện B**. Đề nghị Tòa án căn cứ Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Luật xử lý vi phạm hành chính 2012 sửa đổi bổ sung năm 2020; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Hữu K** theo quy định.

XÉT THẤY :

Việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Hữu K** đúng theo trình tự quy định tại các Điều 95, 96, 103, 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính 2012 sửa đổi bổ sung năm 2020; Luật phòng chống ma túy; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Tại cơ quan công an, **Nguyễn Hữu K** đã có bản tường trình thừa nhận bị bắt quả tang về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã sử dụng ma túy từ năm 2000 và nhiều lần bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Quyết định số 165/QĐ-TA ngày 08/11/2016 của TAND huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc đối với **Nguyễn Hữu K**, thời hạn 12 tháng kể từ ngày 13/9/2016, đến ngày 13/9/2017 **Nguyễn Hữu K** chấp hành xong quyết định.

Tại Quyết định số 35/2021/QĐ-TA ngày 22/4/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc đối với **Nguyễn Hữu K**, thời hạn 15 tháng kể từ ngày 03/3/2021, ngày 17/5/2022 **Nguyễn Hữu K** chấp hành xong quyết định và chưa được xóa tiền sự theo quy định. Mặc dù chưa được xóa tiền sự đối với quyết định này nhưng khi tái hòa nhập cộng đồng thì **Nguyễn Hữu K** vẫn tái

nghiện. Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ, kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của **Trạm y tế xã T, huyện B** và phiếu yêu cầu xác minh tại địa phương thì **Nguyễn Hữu K** là người nghiện ma túy và không có nơi cư trú ổn định. Vì vậy việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Hữu K** trong thời hạn 20 tháng là cần thiết để chữa bệnh, lao động, học nghề và sinh hoạt dưới sự quản lý, giáo dục của cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tình tiết tăng nặng: **Nguyễn Hữu K** có tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại Điều b Khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Tình tiết giảm nhẹ: **Nguyễn Hữu K** có tình tiết giảm nhẹ là đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi theo khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét thấy đề nghị của **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B** và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng là có căn cứ, đúng pháp luật nên cần chấp nhận là phù hợp với quy định. Căn cứ Điều 95, 96, 107 và 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính 2012 sửa đổi bổ sung năm 2020 và Điều 17, 20, 21, 30, 31, 32 và Điều 34 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Luật phòng chống ma túy; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Hữu K** tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 1, tỉnh Lào Cai (Địa chỉ: **Thôn L, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai**).

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 20 (hai mươi) tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị lập biên bản để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 6/4/2023).

3. **Nguyễn Hữu K** có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định; **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B** có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng có quyền kháng nghị trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có ai khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. **Công an huyện B; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B** có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- VKSND huyện Bảo Thắng;
- Trưởng Công an huyện Bảo Thắng;
- Trưởng phòng LĐTB&XH huyện Bảo Thắng;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 1, tỉnh Lào Cai;
- UBND xã Thống Nhất, TP Lào Cai;

- Công an xã Thái Niên;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng;

Nguyễn Thị Hoàng Liên